TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **42** /2024/HS-ST Ngày 11 - 6 - 2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Khoàng Văn Sơn và ông Trần Văn Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 28/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 29/3/2024 đối với bị cáo:

Thào A M; Sinh ngày 01/4/1954 tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản H, xã C, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân: 011054002842, cấp ngày 17/12/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an; Con ông: Thào A S(đã chết) và con bà: Cháng Thị D (đã chết); Bị cáo có vợ Mùa Thị L, sinh năm 1956 và có 12 người con (03 người con đã chết); Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện NP cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lường Văn Bình – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo: Bà Vàng Thị Dính, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản H, xã NK, huyện NP, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/11/2023 Thào A M từ nhà ở bản H, xã C, huyện NP, tỉnh Điện Biên đi bộ lên khu vực mốc 65 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Nậm Đích, xã Chà Nưa, huyện NP để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi M gặp và mua của một người phụ nữ dân tộc Mông (M không biết tên tuổi và địa chỉ) 01 gói ni lông màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Thào A M cầm trên tay phải rồi đi bộ quay về nhà. Hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày khi Thào A M đi bộ về đến khu vực bản Nậm Đích, xã Chà Nưa, huyện NP thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Si Pha Phìn phối hợp với và Công an huyện NP phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Thào A M 01 gói ni lông màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng vụ án.

Ngày 17/11/2023 Công an huyện NP đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Thào A M là 01 gói ni lông màu vàng được buộc thắt nút bên trong có chứa cục chất bột màu trắng đục nghi Heroine có khối lượng 24,27 gam, đã trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định.

Bản kết luận giám định số: 1595/KL-KTHS, ngày 18/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Thào A M gửi đến giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSNP ngày 28/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Thào A M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Thào A M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Thào A M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A M mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Gồm 16,41 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine là vật cấm lưu hành, theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ông Lường Văn Bình là người bào chữa cho bị cáo Thào A M nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Thào A M là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét mức áp dụng mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Thào A M nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NP nhất trí, không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Thào A M đã khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo Thào A M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong và lấy mẫu giám định ngày 27/11/2023; Kết luận giám định số: 1595/KL-KTHS, ngày 18/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Thào A M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Thào A M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Thào A M đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Vậy hành vi phạm tội của bị cáo Thào A M cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Bị cáo sinh ngày 01/4/1954 đến ngày xét xử 11/4/2024 bị cáo M vừa tròn 70 tuổi, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm M đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác M, xét thấy bị cáo Thào A M là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Gồm 16,41 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Thào A M theo lời khai của M do không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo Thào A M không còn chứng cứ nào khác chứng M và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 ; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Xét thấy gia đình bị cáo Thào A M thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo Thào A M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Thào A M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm o, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A M **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù, kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 16/11/2023.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 16,41 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Bị cáo Thào A M được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 11/4/2024.

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện NP;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua